ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 9471 /KH-UBND	*Lai Châu, ngày 29 tháng 10 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 98-KH/TU, ngày 01/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" trên địa bàn tỉnh Lai Châu, giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 88-KH/ĐU, ngày 14/7/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" trong Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh, giai đoạn 2026 - 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với công tác dân vận trong tình hình mới; xác định phong trào thi đua "Dân vận khéo" (sau đây gọi tắt là Phong trào) là nhiệm vụ thường xuyên, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác dân vận chính quyền; trọng tâm là nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, chuyển đổi số, đạo đức công vụ, trách nhiệm phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp; tạo đồng thuận trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của tỉnh.

Xây dựng, duy trì, nhân rộng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo" thiết thực, hiệu quả, có sản phẩm cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, chất lượng phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp, sự đồng thuận xã hội và mức độ hài lòng của Nhân dân làm thước đo đánh giá hiệu quả phong trào.

2. Yêu cầu

Việc xây dựng mô hình "Dân vận khéo" phải bám sát nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị; tập trung giải quyết việc mới, việc khó, vấn đề Nhân

dân, doanh nghiệp quan tâm; bảo đảm rõ mô hình, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm, rõ tiêu chí đánh giá, có khả năng duy trì, nhân rộng.

Tổ chức thực hiện phong trào thường xuyên, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; gắn kết quả thực hiện Phong trào với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chịu trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức triển khai Phong trào; tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số trong xây dựng, quản lý, theo dõi, đánh giá các mô hình "Dân vận khéo", bảo đảm thực chất, hiệu quả và có khả năng nhân rộng.

Mỗi cơ quan, đơn vị lựa chọn ít nhất một mô hình hoặc cách làm "Dân vận khéo" phù hợp để triển khai, xây dựng và nhân rộng. Kịp thời biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu.

II. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

- 100% cơ quan, đơn vị và UBND các xã, phường ban hành kế hoạch triển khai phong trào thi đua.

- 100% cơ quan, đơn vị đăng ký ít nhất 01 mô hình "Dân vận khéo" hằng năm.

- Hằng năm lựa chọn các mô hình tiêu biểu để biểu dương, nhân rộng trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục nâng cao chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

III. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Đối tượng

Tập thể: Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường; lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

Cá nhân: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh; UBND các xã, phường; lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

2. Nội dung

Triển khai phong trào thi đua trên cơ sở duy trì và nhân rộng các mô hình hay, cách làm "Dân vận khéo" hiệu quả trong giai đoạn trước; bám sát các nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội XV Đảng bộ tỉnh. Trong giai đoạn 2026 - 2030, tập trung xây dựng, củng cố, nhân rộng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trên các lĩnh vực chủ yếu sau:

2.1. Thi đua "Dân vận khéo" trong phát triển kinh tế, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và bảo vệ môi trường

Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong xã hội, phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh; đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, logistics; phát triển nông nghiệp hàng hóa, dược liệu, cây ăn quả ôn đới chất lượng cao gắn với kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế rừng, du lịch và các sản phẩm OCOP; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, giá trị gia tăng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực quan trọng; đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, góp phần thực hiện mục tiêu tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân khoảng 10%/năm, phấn đấu đến năm 2030 đưa Lai Châu trở thành tỉnh phát triển trung bình của vùng trung du và miền núi phía Bắc; đến năm 2045 trở thành tỉnh trung bình của cả nước.

Xây dựng, phát triển các mô hình hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác; tư vấn, hỗ trợ pháp lý, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, kinh doanh; góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế địa phương.

Vận động đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đổi mới tư duy, phong cách làm việc, nâng cao đạo đức công vụ, trách nhiệm phục vụ Nhân dân; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công; cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp và huy động hiệu quả các nguồn lực cho phát triển.

Tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận, tích cực tham gia thực hiện các công trình, dự án trọng điểm của tỉnh; thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư; phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, hạ tầng giao thông, hạ tầng số, hạ tầng năng lượng; xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và các công trình phục vụ dân sinh.

Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số và trí tuệ nhân tạo trong học tập, lao động, sản xuất và kinh doanh; phát triển công dân số, xã hội số, góp phần thực hiện mục tiêu tỷ trọng kinh tế số đạt từ 9 - 10% GRDP vào năm 2030.

Vận động Nhân dân tham gia quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; khai thác, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên; bảo vệ môi trường, bảo tồn đa dạng sinh học; chủ động phòng, chống thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu; xây dựng các mô hình khu dân cư, thôn, bản, tổ dân phố sáng - xanh - sạch - đẹp; phát triển kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn gắn với mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh. Xây dựng các mô hình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù

hợp với điều kiện từng vùng; phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, sản phẩm OCOP, kinh tế trang trại, kinh tế tập thể, hợp tác xã, làng nghề; thúc đẩy liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với chế biến và tiêu thụ sản phẩm, góp phần nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới.

Vận động, thu hút chuyên gia, nhà khoa học là người nước ngoài, người Việt Nam gắn bó và đóng góp nguồn lực, trí tuệ cho tỉnh Lai Châu, tập trung vào các lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, dược liệu, du lịch góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn mới.

2.2. Thi đua "Dân vận khéo" trong phát triển văn hóa, xã hội và xây dựng, hoàn thiện con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc gắn với xây dựng văn hóa trong gia đình, nhà trường, công sở và doanh nghiệp; phát triển, lan tỏa các giá trị văn hóa và chuẩn mực đạo đức; xây dựng môi trường văn hóa số lành mạnh; nâng cao ý thức, trách nhiệm trong tham gia không gian mạng, tiếp nhận, chia sẻ, lan tỏa thông tin tích cực, giá trị văn hóa tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa. Vận động Nhân dân xóa bỏ hủ tục, tập quán lạc hậu, nhất là tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội. Chủ động nhận diện, đấu tranh phản bác các luận điệu xuyên tạc lịch sử, văn hóa; ngăn chặn sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại, các xu hướng thị hiếu lệch chuẩn;

Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo; tích cực tham gia các phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời; quan tâm hỗ trợ người dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và các đối tượng yếu thế nâng cao trình độ, kỹ năng, tiếp cận tri thức và chuyển đổi số.

Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng và cộng đồng huy động nguồn lực thực hiện an sinh xã hội; chăm lo các đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, chăm lo giáo dục, chăm sóc y tế và sức khỏe Nhân dân, khuyến khích khả năng tự vươn lên của người dân để giảm nghèo bền vững.

Triển khai, thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân tộc, tôn giáo; phát huy vai trò người có uy

tín, chức sắc, chức việc tôn giáo trong củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh.

2.3. Thi đua "Dân vận khéo" trong tham gia củng cố quốc phòng, an ninh; tăng cường đối ngoại và hội nhập quốc tế

Vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tích cực tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, an ninh biên giới. Nâng cao ý thức cảnh giác trước âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, nhất là trên không gian mạng.

Xây dựng các mô hình tự quản về an ninh trật tự tại cộng đồng dân cư. Phát huy vai trò của lực lượng vũ trang trong công tác dân vận, giúp dân phát triển kinh tế, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành pháp luật, phòng chống ma túy, mua bán người, xuất nhập cảnh trái phép.

Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại nhân dân, ngoại giao văn hóa; gắn đối ngoại và hội nhập quốc tế với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu hình ảnh quê hương, con người, bản sắc văn hóa các dân tộc tỉnh Lai Châu; vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước tham gia hợp tác, đầu tư, hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững và nâng cao đời sống Nhân dân.

2.4. Thi đua "Dân vận khéo" trong xây dựng Đảng và hệ thống chính trị

Phát huy vai trò của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, nhất là người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, chức sắc, chức việc tôn giáo, người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia nắm bắt, định hướng dư luận xã hội; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu độc trên không gian mạng.

Thực hiện hiệu quả quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân theo phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"; thực hiện tốt công tác tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân; nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, không để phát sinh "điểm nóng", vụ việc phức tạp; công khai, minh bạch trong

quản lý, điều hành, nhất là các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

Đổi mới phong cách, lề lối làm việc, nâng cao trách nhiệm phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức; đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, nhất là các cơ quan hành chính sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

Phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; vai trò của Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí và tiêu cực; vận động ủng hộ, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Vận động người Lai Châu đang sinh sống, học tập, công tác ngoài tỉnh và ở nước ngoài hướng về quê hương, tích cực tham gia đóng góp ý kiến, nguồn lực, kinh nghiệm cho công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh công tác quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức và tạo sự đồng thuận trong triển khai Phong trào

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đẩy mạnh công tác quán triệt, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Đảng về công tác dân vận và Phong trào thi đua "Dân vận khéo" trong tình hình mới; trọng tâm là Hướng dẫn số 25-HD/BTGDVTW ngày 11/6/2026 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương về triển khai, thực hiện Phong trào thi đua "Dân vận khéo" giai đoạn 2026-2030, Kế hoạch số 98-KH/TU ngày 01/7/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 88-KH/ĐU ngày 14/7/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh về triển khai thực hiện phong trào thi đua "Dân vận khéo" trong Đảng bộ UBND tỉnh, giai đoạn 2026 - 2030 và Kế hoạch này.

Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền, vận động theo hướng thiết thực, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện; kết hợp tuyên truyền trong các buổi sinh hoạt cơ quan, đơn vị với tuyên truyền trên cổng/trang thông tin điện tử, mạng xã hội, các nền tảng số; lồng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, các ngày lễ lớn và sự kiện chính trị của đất nước, của tỉnh…

Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền; mở rộng các kênh tiếp nhận thông tin, phản ánh, kiến nghị và góp ý của Nhân dân; thường xuyên nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội, chủ động định hướng thông tin, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân khi triển khai các

nhiệm vụ trọng tâm, việc mới, việc khó, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội thuộc phạm vi chỉ đạo, tổ chức của UBND tỉnh.

2. Đổi mới phương thức chỉ đạo, tổ chức thực hiện Phong trào gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội XV Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp

Phong trào thi đua phải được triển khai đồng bộ, thường xuyên, liên tục, gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội XV Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp. Tập trung lựa chọn đúng nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá, những việc khó, việc mới, những vấn đề Nhân dân quan tâm để tập trung chỉ đạo, tổ chức giải quyết. Chú trọng gắn việc triển khai phong trào với triển khai thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các nghị quyết, đề án, chương trình trọng tâm của tỉnh; ưu tiên các lĩnh vực phát triển nông nghiệp hàng hóa, xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển du lịch, chuyển đổi số, cải cách hành chính, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng khu vực biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, xây dựng chính quyền địa phương hai cấp hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả.

Đổi mới phương thức tổ chức thực hiện Phong trào theo hướng quản lý bằng mục tiêu, kết quả và sản phẩm cụ thể; bảo đảm nguyên tắc "6 rõ": rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền. Lấy kết quả hoàn thành nhiệm vụ chính trị, hiệu quả giải quyết những vấn đề thực tiễn, sự đồng thuận xã hội và mức độ hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp làm thước đo đánh giá hiệu quả Phong trào; gắn trách nhiệm của tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu, với kết quả thực hiện từng nhiệm vụ, từng mô hình, từng lĩnh vực.

Tăng cường phân công, phân cấp, phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện Phong trào; phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan, đơn vị trong lựa chọn nội dung, lĩnh vực và phương thức triển khai phù hợp với điều kiện thực tiễn. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong công tác chỉ đạo, tổ chức, điều hành, theo dõi tiến độ và quản lý kết quả thực hiện Phong trào; nâng cao chất lượng phối hợp giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị, bảo đảm Phong trào được triển khai thống nhất, đồng bộ, thực chất và hiệu quả.

Khuyến khích sáng kiến, cách làm mới, giải pháp huy động sức dân, phát huy nội lực của cộng đồng; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết hiệu quả những vấn đề phát sinh từ cơ sở, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

3. Xây dựng, triển khai và nhân rộng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trên các lĩnh vực

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn, các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung rà soát, lựa chọn nội dung trọng tâm, khâu đột phá, việc khó, việc mới, vấn đề Nhân dân, doanh nghiệp quan tâm để xây dựng mô hình "Dân vận khéo" phù hợp. Tổ chức triển khai các mô hình "Dân vận khéo" đồng bộ trên các lĩnh vực thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; chú trọng các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, bảo vệ môi trường, văn hóa - xã hội, dân tộc, tôn giáo, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và hệ thống chính trị, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp, giải quyết hiệu quả những vấn đề phát sinh từ cơ sở.

Khuyến khích các cơ quan, đơn vị phát huy sáng kiến, cách làm mới, ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong xây dựng, quản lý, theo dõi, đánh giá mô hình; bảo đảm mỗi mô hình có mục tiêu, nội dung, trách nhiệm, sản phẩm, tiêu chí đánh giá cụ thể, có khả năng duy trì và nhân rộng; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu số mô hình "Dân vận khéo", phục vụ công tác chỉ đạo, tổ chức, kiểm tra, giám sát, tuyên truyền và nhân rộng mô hình.

Kịp thời phát hiện, lựa chọn, giới thiệu, biểu dương và nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả; đồng thời rà soát, điều chỉnh, đưa ra khỏi danh mục những mô hình không còn phù hợp, thiếu hiệu quả, bảo đảm Phong trào phát triển thực chất, có sức lan tỏa, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

4. Nâng cao chất lượng công tác đánh giá, công nhận, biểu dương, tôn vinh và nhân rộng điển hình "Dân vận khéo"

Phối hợp xây dựng, thực hiện thống nhất tiêu chí, quy trình, hồ sơ đánh giá, công nhận mô hình, điển hình "Dân vận khéo" trong các cơ quan, đơn vị, địa phương; tiêu chí đánh giá phải gắn với nguyên tắc "6 rõ", kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, sản phẩm cụ thể, khả năng duy trì, nhân rộng và mức độ hài lòng của Nhân dân, doanh nghiệp.

Thực hiện đánh giá, công nhận, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng mô hình, điển hình "Dân vận khéo" bảo đảm khách quan, thực chất, công khai, minh bạch, đúng quy định; ưu tiên các mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ chính trị, cải cách hành chính, chuyển đổi số, phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp và những lĩnh vực khó khăn, phức tạp.

Hằng năm tổ chức rà soát, đánh giá, công nhận mô hình, điển hình "Dân vận khéo" thuộc phạm vi quản lý; kịp thời phát hiện, lựa chọn, giới thiệu, biểu

dương, khen thưởng và nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu, tạo động lực thúc đẩy Phong trào phát triển thực chất, hiệu quả, qua đó cổ vũ, động viên các tập thể, cá nhân tiếp tục phát huy, nhân rộng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo". Việc biểu dương, tôn vinh, khen thưởng được thực hiện định kỳ, gắn với các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng; bảo đảm đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định về thi đua, khen thưởng.

5. Tăng cường kiểm tra, giám sát, theo dõi, sơ kết, tổng kết và ứng dụng chuyển đổi số trong quản lý Phong trào

Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Phong trào trong các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời nắm bắt tình hình, phát hiện, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khắc phục hạn chế, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện. Gắn kết quả kiểm tra, giám sát Phong trào với đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác dân vận chính quyền, cải cách hành chính, chuyển đổi số, đạo đức công vụ, trách nhiệm phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị.

Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo; tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào theo quy định; kịp thời phát hiện cách làm hay, mô hình sáng tạo, hiệu quả để biểu dương, nhân rộng; phân tích, rút kinh nghiệm đối với mô hình chưa đạt yêu cầu để điều chỉnh, hoàn thiện.

Tổ chức sơ kết Phong trào vào năm 2028, tổng kết vào năm 2030; trường hợp có yêu cầu khác, thực hiện theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, theo dõi, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện Phong trào; phối hợp cung cấp, cập nhật thông tin phục vụ cơ sở dữ liệu số, bản đồ số mô hình "Dân vận khéo" trong các cơ quan, đơn vị, địa phương.

6. Nâng cao chất lượng đội ngũ làm công tác dân vận; phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân trong triển khai Phong trào

Quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác dân vận; tăng cường bồi dưỡng kỹ năng tuyên truyền, vận động, nắm bắt tình hình Nhân dân, đối thoại, xử lý tình huống phát sinh từ cơ sở; xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận có bản lĩnh chính trị, trách nhiệm, sâu sát thực tiễn, gần dân, trọng dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với Nhân dân. Thường xuyên cử cán bộ tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật kiến thức, kỹ năng công tác dân vận, chuyển đổi số và chia sẻ kinh nghiệm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác dân vận và triển khai Phong trào; lấy hiệu quả công tác

dân vận, kết quả thực hiện mô hình "Dân vận khéo", chất lượng phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp làm một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

Tăng cường phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; tạo điều kiện để Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

Phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong triển khai Phong trào theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng"; mở rộng các hình thức tiếp nhận thông tin, phản ánh, kiến nghị, góp ý của Nhân dân; kịp thời lắng nghe, tiếp thu, giải quyết những vấn đề Nhân dân, doanh nghiệp quan tâm; khuyến khích cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân đề xuất sáng kiến, cách làm mới, tham gia xây dựng, duy trì, nhân rộng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo" gắn với nhiệm vụ chính trị.

Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động sự tham gia của toàn xã hội trong triển khai Phong trào, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh.

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Có Phụ lục chi tiết kèm theo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương

Căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện Phong trào thi đua phù hợp với tình hình thực tiễn của cơ quan, đơn vị. Thực hiện chế độ báo cáo 6 tháng, tổng kết lồng ghép trong báo cáo công tác dân vận chính quyền hằng năm và báo cáo đột xuất theo quy định.

Hằng năm, căn cứ vào tình hình thực tiễn tổ chức đánh giá việc triển khai thực hiện phong trào thi đua, kịp thời đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng các mô hình, điển hình tiêu biểu theo thẩm quyền, đảm bảo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng; phối hợp kiểm tra, sơ kết, tổng kết và tham gia các hoạt động chung theo phân công.

2. Sở Nội vụ

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Tham mưu thực hiện chế độ báo cáo 6 tháng, tổng kết lồng ghép vào báo cáo công tác dân vận chính quyền hằng năm và báo cáo đột xuất theo quy định.

Phối hợp với Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh thống nhất tiêu chí, quy trình, hồ sơ đánh giá, xét chọn mô hình công tác dân vận chính quyền; hướng dẫn khen thưởng thành tích trong thực hiện phong trào thi đua.

Thẩm định thành tích trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng sơ kết, tổng kết phong trào thi đua.

3. Sở Tài chính

Trên cơ sở đề xuất của cơ quan đơn vị và khả năng cân đối của ngân sách địa phương tham mưu bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

4. Báo và Phát thanh, truyền hình Lai Châu; Cổng Thông tin điện tử tỉnh

Tăng cường tuyên truyền, giới thiệu mô hình, điển hình, cách làm sáng tạo, hiệu quả; phối hợp phản ánh kết quả thực hiện, lan tỏa tinh thần trách nhiệm phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực hưởng ứng phong trào thi đua "Dân vận khéo"; tham gia giám sát việc thực hiện phong trào tại các cơ quan, đơn vị và địa phương, phát hiện, giới thiệu các mô hình, điển hình tiêu biểu.

UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Lai Châu;
- Văn phòng UBND tỉnh: V, TH, TT-HN;
- Lưu: VT, TH (Trang).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Tống Thanh Hải